TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 09/2022/HS-ST
Ngày: 14-12-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUẦN GIÁO - TỈNH ĐIỆN BIÊN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Văn Tuân;

2. Ông Trịnh Quyết Thắng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Lượng, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Mai, Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2022, tại điểm cầu trung tâm Tòa án nhân dân huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên và điểm cầu thành phần Nhà tạm giữ Công an huyện Tuần Giáo, tỉnh Điện Biên xét xử trực tuyến sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 12/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 09/2022/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 12 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Văn H**; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày: 13/3/1989, tại: Xã M, huyện T, tỉnh Sơn La.

Nơi cư trú: Bản P, xã M, huyện T, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lò Văn T, sinh năm 1959 và con bà Cà Thị L, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị tòa án kết tội, chưa bị cơ quan Nhà nước xử phạt vi phạm hành chính lần nào. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 08/10/2022, tạm giam ngày 17/10/2022 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nguyễn Thị Bao, Luật sư, thực hiện Trợ giúp pháp lý - Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên, (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ ngày 08/10/2022, bị cáo Lò Văn H đi dự đám cưới ở xã T, huyện Đ, tỉnh Điện Biên về đến bến xe cũ thuộc phường T, thành phố Đ, tỉnh Điện Biên. Bị cáo đi mua nước bên đường quay lại khu bến xe cũ thì có hai

người thanh niên không biết lai lịch, địa chỉ đến gần Hem và hỏi bị cáo có mua ma túy thì họ bán cho. Qua trao đổi bị cáo đã mua của hai thanh niên này 01 gói ma túy gồm 04 viên ma túy loại Methamphetamine giá 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Trong khi đợi xe khách bị cáo mở gói ma túy ra dùng tay bẻ 04 viên Methamphetamine vụn ra để tiện sử dụng, rồi gói lại như cũ cho vào túi quần bên phải đang mặc. Khoảng 17 giờ 30 phút cùng ngày bị cáo đón xe khách nhà xe "L" biển kiểm soát 27F-000.00 chạy tuyến Điện Biên - Lạng Sơn; bị cáo nằm ở hàng ghế số 4 tầng 1 dãy giữa. Hồi 19 giờ 25 phút cùng ngày khi xe khách đi đến khu vực bản T, xã C, huyện T thì bị tổ công tác Công an huyện Tuần Giáo phối hợp với tổ công tác theo Kế hoạch 1266, Công an tỉnh Điện Biên kiểm tra phát hiện thu giữ tại túi quần bên phải bị cáo Lò Văn H đang mặc 01 gói ma túy được gói bằng tờ tiền giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (*hai nghìn đồng*), tiếp đến là lớp giấy bạc có chứa các mảnh vụn màu hồng Methamphetamine. Vật chứng thu giữ của vụ án gồm: 0,43 gam Methamphetamine, trích 0,08 gam gửi giám định (không hoàn lại mẫu vật), còn lại 0,35 gam Methamphetamine; 01 tờ tiền mệnh giá 2.000 Việt Nam đồng.

Tại bản Kết luận giám định số: 1348/KL-KTHS ngày 17/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*Khối lượng vật chứng thu giữ của Lò Văn H là: 0,43 gam các mảnh vỡ vụn màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn H gửi giám định là chất ma tuý: Loại Methamphetamine*".

Tại bản Kết luận giám định số: 1352/KL-KTHS ngày 15/10/2022 của phòng kỹ thuật hình sự công an tỉnh Điện Biên kết luận: "*01 tờ tiền mệnh giá 2.000đ (hai nghìn đồng) có số mã hiệu EZ1618416: Là tiền thật*".

Tại bản Cáo trạng số: 117/CT-VKSTG ngày 14 tháng 11 năm 2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo đã truy tố bị cáo Lò Văn H về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại Cơ quan Điều tra và phiên tòa hôm nay bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của bị cáo đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố.

Tại phiên tòa: Kiểm sát viên giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, Điểm s Khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 06 tháng tù. Không phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Áp dụng Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điểm a, c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị tuyên tịch thu, tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,35 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; đối với tờ tiền giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ đã gói ma túy, đề nghị tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước. Áp dụng Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo: Người bào chữa nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Kiểm sát viên xét xử bị cáo đúng người, đúng tội, đúng pháp luật; nhất trí với tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo là người dân tộc thiểu số ở xã có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn, nhận thức hạn chế. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án khởi điểm Viện kiểm sát đã đề nghị, không phạt bổ sung bằng tiền và miễn nộp án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Bị cáo hoàn toàn nhất trí với bản cáo trạng và không có ý kiến tranh luận đối với bản luận tội của Kiểm sát viên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Ngoài xin giảm nhẹ hình phạt bị cáo không có ý kiến gì khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi của bị cáo: Hồi 19 giờ 25 phút ngày 08/10/2022, tại bản T, xã C, huyện T, tỉnh Điện Biên, Công an bắt người phạm tội quả tang, thu giữ của bị cáo Lò Văn H 01 gói ma túy được gói bằng tờ tiền giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ (*hai nghìn đồng*), tiếp đến là lớp giấy bạc có chứa các mảnh vụn màu hồng Methamphetamine có khối lượng 0,43 gam. Bị cáo mua ma túy với số tiền 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*), mục đích để sử dụng. Hành vi của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong xác định khối lượng và lấy mẫu giám định, Kết luận giám định, Kết luận điều tra, các bản cung có trong hồ sơ vụ án cũng như Cáo trạng đã truy tố. Với hành vi và khối lượng ma túy bị thu giữ thì bị cáo đã phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Bị cáo là người có đủ năng lực để chịu trách nhiệm trước pháp luật về hành vi phạm tội của mình.

[2] Về tính chất và mức độ của vụ án: Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Hành vi của bị cáo trực tiếp, tiếp tay cho những người chuyên mua bán trái phép các chất ma túy tồn tại và phát triển; là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm .... làm ảnh hưởng đến trật tự trị an, an toàn xã hội trên địa bàn huyện Tuần Giáo nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Tội phạm bị cáo thực hiện là tội phạm nghiêm trọng. Vì vậy hành vi của bị cáo cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

[3] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo thành khẩn khai báo, nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm s Khoản 1

Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 52 Bộ luật Hình sự. Bị cáo từ nhỏ sống phụ thuộc vào gia đình được đi học đến lớp 12 thì nghỉ học; năm 2008 tham gia nghĩa vụ quân sự, đến năm 2010 xuất ngũ đi học lái xe tại trường dạy nghề số 2 Bộ Quốc phòng tại tỉnh Vĩnh Phúc, sau khi ra trường hành nghề lái xe cho đến nay; bị cáo sử dụng chất ma túy từ năm 2018. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại Khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là lái xe thuê, không thu nhập ổn định, không có tài sản riêng; bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình là hộ cận nghèo, nên không có khả năng thi hành. Do đó, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Kiểm sát viên đề nghị: Xét mức hình phạt Kiểm sát viên đã đề nghị là phù hợp với tính chất, mức độ, nhân thân và hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[6] Người bào chữa đề nghị đối với bị cáo: Xét thấy mức hình phạt người bào chữa đề nghị cho bị cáo phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo, nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Các vấn đề khác: Đối với 02 người thanh niên, bị cáo Lò Văn H khai đã bán ma túy cho bị cáo vào ngày 08/10/2022, bị cáo không biết tên, địa chỉ của 02 người thanh niên đó. Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Tuần Giáo không có căn cứ để điều tra làm rõ, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,35 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng, cần tịch thu và tiêu hủy; đối với tờ tiền giấy của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam mệnh giá 2.000đ đã gói ma túy, cần tịch tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước theo quy định tại Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[9] Về hành vi và các quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện Tuần Giáo; Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan đã thực hiện đều hợp pháp và được chấp nhận.

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, nhưng bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn, gia đình bị cáo

là hộ cận nghèo đã có đơn và tại phiên tòa xin miễn án phí hình sự sơ thẩm. Căn cứ quy định tại Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Điểm a, c Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

- Điểm a, c Khoản 2 Điều 106; Khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Văn H phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt: Xử phạt bị cáo Lò Văn H 01 (*một*) năm 03 (*ba*) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 08/10/2022.

3. Về xử lý vật chứng: Tịch thu và tiêu hủy 01 gói niêm phong bằng phong bì màu trắng, các mép đều được dán kín có chứa 0,35 gam Methamphetamine là vật chứng còn lại của vụ án, 01 mảnh giấy bạc, 01 vỏ phong bì cũ dùng để niêm phong vật chứng; tịch thu nộp ngân sách nhà nước 2.000đ (*hai nghìn đồng*) theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/11/2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

4. Về án phí: Bị cáo được miễn án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (ngày 14/12/2022).

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP, Sở TP tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Công an huyện Tuần Giáo (03 bản);
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Việt Hương